TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **26**/2024/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị A, sinh năm: 1991; địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh La Văn B, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị A và anh La Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các cháu La Hoài X, sinh ngày 16/02/2011 và cháu La Quốc C, sinh ngày 29/6/2017 cho anh La Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Trần Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị A phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 000000885877 ngày 04 tháng 01 năm 2024 ký bởi Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001312 ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Chị Trần Thị A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh La Văn B không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã P (cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Linh